

Số: *81* /BC-UBND

Điện Biên, ngày *04* tháng *4* năm 2022

## BÁO CÁO

### Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I; nhệm vụ trọng tâm trong Quý II năm 2022

Thực hiện Văn bản số 298/TTCP-KHTH ngày 04/3/2022 của Thanh tra Chính phủ về báo cáo kết quả công tác thanh tra Quý I năm 2022, UBND tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng Quý I năm 2022, cụ thể như sau:

#### Phần thứ nhất

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2022

#### I. CÔNG TÁC THANH TRA

##### 1. Thanh tra hành chính

##### a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

Toàn tỉnh đã triển khai thực hiện 20 cuộc thanh tra đối với 49 cơ quan, đơn vị, trong đó: có 10 cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang, 10 cuộc triển khai trong kỳ; 15 cuộc theo kế hoạch và 05 cuộc đột xuất.

##### b) Kết luận thanh tra

- Đã ban hành 10 kết luận thanh tra.
- Qua thanh tra đã phát hiện có vi phạm về kinh tế chủ yếu thuộc lĩnh vực tài chính ngân sách với tổng số tiền 209,01 triệu đồng.
- Kiến nghị xử lý:
  - + Xử lý kinh tế: Thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 195,81 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế 13,20 triệu đồng.
  - + Xử lý trách nhiệm: Kiến nghị xử lý hành chính đối với 03 tổ chức và 14 cá nhân vi phạm.

##### c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra

- UBND tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về kinh tế sau thanh tra. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành nhiều văn bản thông

báo kết quả theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra, văn bản đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra.

- Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 13 kết luận thanh tra phải thực hiện.

- Tiến độ thực hiện kết luận: Có 10 kết luận thanh tra đã hoàn thành, còn 03 kết luận chưa hoàn thành việc thực hiện.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 195,508 triệu đồng/251,112 triệu đồng; xử lý khác về kinh tế 13,203 triệu đồng/54,197 triệu đồng; kiểm điểm rút kinh nghiệm 02/03 tổ chức, 14/14 cá nhân.

***d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng***

Đã triển khai thực hiện 03 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng tại 03 đơn vị; đã ban hành kết luận thanh tra 02 cuộc thanh tra trách nhiệm. Qua thanh tra đã yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tích cực, chủ động thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và kịp thời chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt trách nhiệm hoặc chưa quan tâm đúng mức đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

**2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)**

***a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kết quả thanh tra***

Các sở, ngành tỉnh đã triển khai 130 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 92 tổ chức và 269 cá nhân, trong đó: 07 cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang, 123 cuộc triển khai trong kỳ (thường xuyên 114 cuộc; theo kế hoạch 12 cuộc; đột xuất 04 cuộc).

Qua thanh tra phát hiện 17 tổ chức và 90 cá nhân có sai phạm, ban hành 79 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 13 tổ chức, 66 cá nhân với tổng số tiền 1.020,90 triệu đồng; kiến nghị khởi tố hình sự 05 vụ với 04 bị can (các vụ án khởi tố thuộc lĩnh vực lâm nghiệp, hủy hoại rừng; một số vụ khởi tố hình sự nhưng không xác định được đối tượng vi phạm).

***b) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra***

Qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã thu 626,56 triệu đồng xử phạt vi phạm hành chính.

**3. Đánh giá chung**

***a) Ưu điểm***

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt việc xử lý việc chông chéo về phạm

vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra theo quy định; phê duyệt kịp thời kế hoạch của Thanh tra tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

Việc triển khai thực hiện các cuộc thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, toàn diện; chất lượng các cuộc thanh kiểm tra đáp ứng được yêu cầu chung, đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

### ***b) Tồn tại, hạn chế***

Công tác triển khai kế hoạch thanh tra được giao còn chậm do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19; lực lượng cán bộ, công chức làm công tác thanh tra tại các đơn vị còn thiếu, chưa được bổ sung, kiện toàn.

## **II. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân (*Biểu số 01/TCD, 02/TCD*)**

Trong Quý I năm 2022, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tiếp 308 lượt, 387 người, 308 vụ (số lượt tiếp công dân tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước), có 03<sup>1</sup> đoàn đông người, 58 người. Trong đó, tiếp thường xuyên là 249 lượt, 317 người, có 02 đoàn đông người, 53 người; tiếp định kỳ, đột xuất của Thủ trưởng 59 lượt, 70 người, có 01 đoàn đông người với 05 người được tiếp.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực đất đai như: đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, xác định lại mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đề nghị xem xét cấp đất TĐC và đền bù đất ao nuôi cá, hỗ trợ tiền thuê nhà thuộc dự án Cảng hàng không, xem xét giao đất TĐC thuộc DA nâng cấp đường 279; đề nghị bố trí đất sản xuất theo Đề án 79; xem xét cấp 01 suất đất làm nhà sàn tại trục đường 15m thuộc DA cầu A1-C4; đề nghị thi hành bản án, đề nghị xử lý hành vi phá rừng, đề nghị mở đường giao thông và một số đề nghị khác.

### **2. Công tác khiếu nại, tố cáo**

#### ***2.1. Tình hình và nguyên nhân khiếu nại, tố cáo***

##### ***a) Tình hình và nguyên nhân khiếu nại, tố cáo***

Trong Quý I năm 2022, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Điện

---

<sup>1</sup> 01 đoàn, 47 người xã Tòa Thành, huyện Tòa Chùa đề nghị UBND xã xem xét giải quyết chế độ học sinh bán trú; 01 đoàn 06 người bản Mường Nhé, xã Mường Nhé đề nghị được sắp xếp dân cư theo Đề án 79 tại bản Nà Pán, được san nền nhà, làm đường vào bản để các hộ dân chở vật liệu vào làm nhà ở; Nguyễn Thị Ngọc và 05 hộ gia đình tổ 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ đề nghị UBND phường tổ chức họp các hộ dân bị thu hồi đất bàn giao mặt bằng cho dự án nâng cấp mở rộng Cảng hàng không Điện Biên; đề nghị kiểm tra toàn bộ diện tích của các hộ dân

Biên xảy ra không gay gắt, không phát sinh điểm nóng; các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai như giải quyết tranh chấp đất đai trong nội bộ nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ bồi thường cấp đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình công cộng (*xây ra chủ yếu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên*); một số nội dung khác liên quan đến việc thực hiện chế độ chính sách đối với những người nghèo; tố cáo một số cán bộ tham nhũng, cố ý làm trái, vi phạm quyền tự do dân chủ của công dân. Các vụ việc đã được các cấp, các ngành tập trung xem xét, giải quyết kịp thời, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên vẫn còn một số vụ việc đã được các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng công dân chưa đồng thuận, vẫn tiếp tục gửi đơn đi nhiều nơi.

### ***b) Nguyên nhân tình hình khiếu nại, tố cáo***

#### *- Nguyên nhân chủ quan:*

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm trễ trong việc thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực thi hành hoặc các kết luận thanh tra có liên quan đến nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã khiến người dân bức xúc, tiếp khiếu, tiếp tố.

Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai còn hạn chế.

Công tác phối hợp trong việc tham mưu xem xét, giải quyết các khiếu kiện giữa các cơ quan, phòng, ban trên địa bàn tỉnh còn chậm và chưa chặt chẽ; trách nhiệm tham mưu của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên môn có vụ việc chưa kịp thời; việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo của lãnh đạo đối với một số vụ việc thuộc thẩm quyền còn thiếu triệt để, dẫn đến đơn thư khiếu kiện vượt cấp, tồn đọng.

#### *- Nguyên nhân khách quan:*

Chính sách, pháp luật về đất đai được sửa đổi cơ bản giải quyết được những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng như khung giá đất quy định chưa phù hợp với thực tế nên không đảm bảo hài hòa lợi ích của người có đất bị thu hồi, làm phát sinh tình hình khiếu kiện.

Số lượng đơn thư phát sinh chủ yếu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên, trong khi đó lực lượng tham mưu giải quyết đơn thư còn thiếu, do đó một số vụ việc xem xét giải quyết chưa kịp thời.

**2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn** (Biểu số 01/XLD, biểu số 02/XLD, biểu số 03/XLD, biểu số 04/XLD)

a) *Tiếp nhận*: Toàn tỉnh đã tiếp nhận 482 đơn (trong đó đơn kỳ trước chuyển sang 17 đơn, đơn tiếp nhận trong kỳ là 465 đơn), tăng 35,4% so với cùng kỳ năm trước.

b) *Phân loại, xử lý đơn*

- Phân loại theo nội dung: 18 đơn khiếu nại, bằng 18 vụ việc; 10 đơn tố cáo, bằng 10 vụ việc; Đơn kiến nghị, phản ánh 345 đơn, bằng 345 vụ việc.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: 133 đơn đã giải quyết; 163 đơn đang giải quyết, 77 đơn chưa giải quyết.

- Tình hình xử lý: Đã xử lý 482 đơn trong đó có 373 đơn đủ điều kiện, 373 vụ việc.

c) *Kết quả xử lý đơn*

- Đơn thuộc thẩm quyền: 233 đơn (13 đơn khiếu nại; 02 đơn tố cáo; 218 đơn kiến nghị phản ánh).

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 140 đơn (05 đơn hướng dẫn, 130 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đơn đốc giải quyết 05 đơn).

**2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, Biểu số 02/KQGQ, Biểu số 03/KQGQ, Biểu số 04/KQGQ)**

Toàn tỉnh có 34 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền (khiếu nại 5 đơn, 25 vụ; tố cáo 09 đơn, 09 vụ); trong đó 19 đơn, 19 vụ tồn kỳ trước chuyển sang (khiếu nại 12 đơn, 12 vụ, tố cáo 07 đơn, 07 vụ) và 15 đơn, 15 vụ tiếp nhận trong kỳ (khiếu nại 13 đơn, 13 vụ; tố cáo 02 đơn, 02 vụ); đã giải quyết 20 đơn, 20/34 vụ (khiếu nại 14 đơn, 14 vụ; tố cáo 06 đơn, 06 vụ) đạt tỷ lệ 58,8%, cụ thể:

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu 01/KQGQ, 02/KQGQ)*

- Có 25 đơn, 25 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền (trong đó có 12 đơn, 12 vụ tồn kỳ trước chuyển sang), đã giải quyết 14/25 vụ đạt 56%; còn 11<sup>2</sup> vụ mới phát sinh đang giải quyết.

- Kết quả giải quyết: 06 vụ việc rút đơn thông qua giải thích; khiếu nại đúng 03/08 vụ chiếm 37,5%; khiếu nại sai 03/08 vụ, chiếm 37,5%; khiếu nại có đúng có sai 02/08 vụ chiếm 25%; 08 quyết định phải thực hiện; đã thực hiện xong 08 quyết định.

b) *Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)*

- 09 đơn, 09 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền, trong đó có 07 đơn, 07 vụ tồn kỳ trước chuyển sang; đã giải quyết 06/09 vụ đạt 66,75%;

- Kết quả giải quyết: Có 04 vụ việc giải quyết lần đầu, 02 đơn, 02 vụ việc

<sup>2</sup> UBND thành phố 09 đơn; huyện Điện Biên 01 đơn; huyện Mường Ảng 01 đơn

rút toàn bộ nội dung tố cáo. Kết quả giải quyết: 03/04 vụ việc tố cáo sai, chiếm 75%; 01/04 vụ việc tố cáo có đúng, có sai, chiếm 25%; còn 03<sup>3</sup> vụ đang kiểm tra, xác minh. 04 quyết định phải thực hiện và đã thực hiện xong 04 quyết định.

### **3. Đánh giá chung**

#### **a) Ưu điểm**

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm tiếp tục tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đáp ứng kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Các cấp, các ngành đã chủ động, tích cực phối hợp thực hiện công tác tiếp công dân, nhất là trong việc tham mưu cho Lãnh đạo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tiếp công dân theo quy định.

Công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, đúng theo luật định; việc bố trí cán bộ, công chức tiếp công dân, cơ sở vật chất phục vụ tiếp công dân được thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân, kịp thời giải quyết có hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn.

Việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đã đảm bảo về trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết, chất lượng và nội dung giải quyết sự việc ngày càng được nâng cao, nhiều vụ việc công dân đã chấm dứt việc tiếp khiếu, tiếp tố sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản kết luận giải quyết tố cáo lần đầu.

Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong việc chấp hành Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo được tăng cường, đã góp phần nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng các cấp, các ngành, các địa phương; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, thiếu sót, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

Việc tham mưu giải quyết đơn của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm, phân loại xử lý một số vụ việc còn chưa chính xác, dẫn đến việc giải quyết không đúng trình tự, kéo dài thời gian.

Tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, chủ yếu phát sinh trong quá trình giải phóng mặt bằng, thu hồi đất nông nghiệp tại một số dự án giao đất, hạ tầng đô thị, đấu giá quyền sử dụng đất.

Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu. Hiểu biết pháp

<sup>3</sup> Huyện Điện Biên 03 đơn

luật của một bộ phận Nhân dân trong việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo còn hạn chế nên còn phát sinh nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo sai, đơn thư gửi nhiều nơi, gửi không đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Một số vụ việc khiếu nại đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách pháp luật, có lý có tình, song công dân vẫn tiếp tục gửi đơn khiếu nại.

### *c) Nguyên nhân*

Một số Dự án đầu tư xây dựng kéo dài, chính sách pháp luật về đền bù giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất còn có những bất cập, thiếu đồng bộ, có những nội dung chưa phù hợp với thực tế, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân. Mặt khác, một số công dân cố tình lợi dụng quyền khiếu nại đòi hỏi các quyền lợi ngoài chính sách quy định của Nhà nước, gửi đơn nhiều nơi, gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết đơn thư khiếu nại.

Công tác tham mưu giải quyết một số vụ việc khiếu nại của một số cơ quan chuyên môn còn chậm, việc thẩm tra, xác minh mất nhiều thời gian dẫn đến quá trình giải quyết kéo dài, nhất là các vụ việc khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai. Trong quá trình giải quyết chưa chú trọng nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, vận động, thuyết phục công dân để có sự đồng thuận trong việc thực hiện chính sách đền bù giải phóng mặt bằng.

Vai trò trách nhiệm của các cơ quan tham mưu giải quyết khiếu nại tuy đã được nâng cao song chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra; công tác phối hợp để tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác giải quyết khiếu nại còn chậm, thiếu chủ động. Một số địa phương phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng lực lượng làm công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo còn thiếu.

### **4. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo**

Trong thời gian tới, việc triển khai thực hiện chính sách giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư bổ sung đoạn tuyến đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu TĐC Noong Bua và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung thuộc Khu đô thị mới phía đông thành phố Điện Biên Phủ; dự án xây dựng mở rộng sân bay Điện Biên và một số Dự án đang triển khai khác... nên dự báo tình hình đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân có khả năng tăng; số người đến trụ sở tiếp công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh sẽ có chiều hướng gia tăng.

## **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

***a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) và chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác PCTN, TC trong năm 2022<sup>4</sup> trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Các sở, ngành, địa phương trong tỉnh đã ban hành 34 kế hoạch, 61 văn bản, 23 kế hoạch thanh tra, kiểm tra triển khai thực hiện công tác PCTN, TC tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo đúng các yêu cầu đề ra.

***b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN***

UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC gắn với công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng: Đã tham gia ý kiến đối với dự thảo Đề án "Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh"; báo cáo tình hình công tác giám định, định giá tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

Các vụ án tham nhũng đưa ra xét xử đã thu hút sự quan tâm của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân. Ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu ở cơ quan, đơn vị, địa phương được nâng cao; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành ở các cơ quan, đơn vị, địa phương được phát huy. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của từng cá nhân trong công cuộc đấu tranh PCTN.

***c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp***

UBND tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo thực hiện tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; đã ban hành kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo để đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham

<sup>4</sup> Văn bản số 218/UBND-NC ngày 21/01/2022 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực trong dịp Tết Nhâm Dần 2022; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/01/2022 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên



những nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

***d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

Giao Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về công tác PCTN, TC trên địa bàn tỉnh; Thanh tra các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu cho Thủ trưởng các sở, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố về chức năng thực hiện nhiệm vụ về công tác PCTN, TC.

***e) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với nhiều hình thức như: Tập huấn, tuyên truyền trực tiếp, hệ thống tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn, lồng ghép vào các cuộc họp và đăng tải trên trang thông tin điện tử.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy của năm học 2021 - 2022 tại các Trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Nội dung giáo dục phong phú, sát với thực tiễn, kiểm tra, đánh giá nhận thức của học sinh, sinh viên thông qua bài kiểm tra được tích hợp vào môn giáo dục công dân và bộ môn pháp luật, tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, qua đó giúp học sinh nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của công tác PCTN, xây dựng thái độ, ý thức đấu tranh, bài trừ tệ nạn tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tổ chức 04 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN và các buổi tuyên truyền pháp luật cho 536 lượt cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCTN đã giúp cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân hiểu biết, nắm được quy định của Đảng, nhà nước về PCTN, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc chấp hành, đấu tranh PCTN.

**2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

***a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động***

Tổ chức bộ máy và hoạt động quản lý, điều hành của UBND tỉnh được công khai kịp thời, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức bằng hình thức phù hợp, đảm bảo về nội dung công khai.

Việc công khai, minh bạch được chỉ đạo thực hiện gắn với cải cách thủ tục hành chính, tập trung công khai ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như: Đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên, y tế, giáo dục và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; tăng cường phân cấp quản lý cho các cấp, các ngành; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp...

Việc công khai, minh bạch trong quản lý Nhà nước về các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, các dự án đầu tư, hoạt động đấu thầu sử dụng ngân sách Nhà nước được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc.

Các nội dung, hình thức, thời hạn công khai, minh bạch theo quy định pháp luật được công bố trên các phương tiện thông tin đảm bảo công khai, minh bạch được thực chất, hiệu quả, đảm bảo việc sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công và các nguồn lực từ ngân sách Nhà nước có hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát, phục vụ việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính của các cơ quan, đơn vị, góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong kỳ, đã tiến hành 03 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng tại 05 đơn vị, trong đó có nội dung thanh tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

#### ***b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ***

Công tác xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công khai minh bạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng 41 quyết định quy phạm pháp luật

thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh và trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng 03 nghị quyết quy phạm pháp luật<sup>5</sup>.

Các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước đã chú trọng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện theo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh phí được giao, phòng tránh việc thất thoát, lãng phí như: Ban hành các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan đơn vị, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị và các quy định về khoán chi... Thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức có nội dung không còn phù hợp để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 74 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tiến hành 17 cuộc thanh tra, kiểm tra có nội dung liên quan đến việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có vi phạm; thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

***c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng***

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

***d) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn***

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại các văn bản: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “đường dây nóng”

<sup>5</sup> Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 về việc ban hành Danh mục quyết định chi tiết Luật và chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh năm 2022; Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 25/03/2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh năm 2022

và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo, các cấp, các ngành trong tỉnh đã duy trì việc niêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

***e) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn***

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 37 cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

***g) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt***

*- Về cải cách hành chính:*

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai công tác CCHC<sup>6</sup> trên tất cả các lĩnh vực. Qua đó, các cơ quan phụ trách lĩnh vực CCHC đã chủ động xây dựng, tham mưu cho UBND tỉnh và ban hành các văn bản triển khai

<sup>6</sup> Kế hoạch số 3480/KH-UBND ngày 18/10/2021 phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên năm 2022; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 4449/KH-UBND ngày 31/12/2021 kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2022 công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/01/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 42/KH-STTTT ngày 10/01/2022 tuyên truyền CCHC Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Điện Biên; Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022; Công văn số 141/UBND-KSTT ngày 17/01/2022 về việc tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 27/01/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 215/QĐ-BCĐ ngày 16/02/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành lập tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 02/3/2022 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 625/KH-UBND ngày 07/3/2022 công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

nhằm đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra; các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao đã ban hành các kế hoạch, các văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác CCHC.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; rà soát chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107,108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Các cơ quan đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, tiến độ, thời gian thực hiện, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại để vận hành có hiệu quả hoạt động của dịch vụ công của tỉnh, đảm bảo sự kết nối hoạt động thông suốt của hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia; nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc đảm bảo chất lượng cung ứng dịch vụ công.

Trong quý I, UBND tỉnh đã ban hành 13 Quyết định công bố danh mục TTHC; 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh (584 thủ tục mức độ 4, 104 thủ tục mức độ 3).

*- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý*

UBND tỉnh quan tâm, chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý. Từ cấp tỉnh đến cấp xã đã sử dụng nền tảng quản lý văn bản chỉ đạo điều hành và liên thông vào trực văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản đi giữa các cơ quan Nhà nước (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử đạt 100%, trong đó văn bản đi được gửi hoàn toàn dưới dạng bản điện tử đạt 98%.

Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đã được xây dựng hoàn thiện tại địa chỉ <https://baocao.dienbien.gov.vn>. Hệ thống hiện đã cập nhật các biểu mẫu báo cáo thống nhất theo quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh đã được ban hành. Hiện nay, hệ thống đã hoàn thành chức năng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

*- Về thanh toán không dùng tiền mặt*

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; theo đó, UBND tỉnh đã yêu cầu các đơn vị, địa phương phối hợp cùng Kho bạc Nhà nước, ngành ngân hàng, các tổ chức doanh nghiệp tiếp tục mở rộng việc trả lương, thu nhập qua tài khoản ngân hàng; vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt thông qua tài khoản. Đồng thời, yêu cầu các đơn vị, địa phương tích cực phối hợp với

Ngân hàng Nhà nước để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển thanh toán điện tử bán lẻ, thanh toán điện tử các dịch vụ công, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng trong thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

***h) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn***

UBND tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý sử dụng đối tượng kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn đã tổ chức quán triệt và triển khai các nội dung kê khai tài sản thu nhập theo quy định và hoàn thành việc bàn giao các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 về Thanh tra tỉnh.

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

***a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý:*** Không.

***b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:*** Không.

***c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*** Không.

***d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:*** Không.

***đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi của địa phương***

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Điện Biên Phủ đã khởi tố 01 vụ án, 01 bị can về tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”<sup>7</sup>.

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố 01 vụ/01 bị can.

- Toà án nhân dân cấp sơ thẩm thụ lý 02 vụ, 05 bị cáo; đã xét xử 02 vụ, 05 bị cáo.

***e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng***

<sup>7</sup> Bà Nguyễn Thị Khương, sinh năm 1965 - Cán bộ thuộc Trung tâm quản lý đất đai thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt số tiền 1.850.400.000 đồng được trích từ số tiền bồi thường hỗ trợ các cá nhân thuộc Công ty Cổ phần chế biến nông sản Điện Biên có đất được giao khoán bị thu hồi.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: 2 tỷ 214,503 triệu đồng.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp: 2 tỷ 214,503 triệu đồng,

#### ***f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu***

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

#### **4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước**

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện các hoạt động để quản lý công tác PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Định kỳ tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm xây dựng môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp hoạt động.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 về việc phê duyệt danh mục thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 đảm bảo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, giám sát; công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh từ doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp; tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh...

Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã thực hiện tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các hội viên của hiệp hội doanh nghiệp, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp; vận động hội viên, cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; tổ chức các hình thức động viên, khuyến khích hội viên xây dựng văn hoá kinh doanh lành mạnh; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp để phòng ngừa tham nhũng.

Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng thông qua việc thực hiện cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước và người lao động trong doanh nghiệp; thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm soát nội bộ nhằm phòng, chống tham nhũng; khuyến khích việc phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng.

Thông qua thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh, có những điểm bất cập, sơ hở trong cơ chế, chính sách, các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp đã làm tốt việc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ các văn bản pháp luật không phù hợp, làm phát sinh tham nhũng, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, hiệu quả công tác đấu tranh chống tham nhũng.

### **5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

*a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng*

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp trong công tác giữa UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành; các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực quy hoạch, sử dụng đất, các công trình dân sinh, các dự án đầu tư, vấn đề an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Tích cực tiếp thu thông tin, ý kiến phản ánh của HĐND và đại biểu HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp.

Chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt việc đối thoại với Nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và xem xét các kiến nghị của người dân thông qua góp ý trực tiếp, các buổi tiếp công dân, tiếp xúc cử tri để nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế giám sát cộng đồng có hiệu quả; phát động phong trào quần chúng tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Tích cực cung cấp thông tin về kết quả hoạt động cho các cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân; kịp thời xử lý những thông tin, phản ánh của báo chí, người dân, doanh nghiệp cung cấp.

*b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*

Thông qua hoạt động giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác đã góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, cải thiện môi



trường đầu tư kinh doanh tạo điều kiện thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo tốt hơn quyền làm chủ của Nhân dân.

***c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng***

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ người tố cáo về hành vi tham nhũng theo Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo hành vi tham nhũng.

**6. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

***6.1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý địa phương***

UBND tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

Công tác PCTN đã được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất; nhận thức của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng lên; công tác phối hợp giữa các cơ quan đạt hiệu quả tích cực hơn so với cùng kỳ năm trước.

***6.2. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng***

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể và Nhân dân, công tác PCTN của tỉnh Điện Biên đã được các cấp, các ngành tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN. Cụ thể: Các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức, quán triệt, triển khai thực hiện công tác PCTN theo quy định của Đảng, Nhà nước, các chủ trương, giải pháp PCTN, lãng phí cơ bản được triển khai đồng bộ, tạo sự chuyển biến tích cực rõ nét. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN được quan tâm; công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt được những kết quả tích cực. Cơ chế xử lý, công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng được thực hiện thường xuyên, chủ động và hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc sai phạm, tham nhũng được tăng cường. Các vụ án tham nhũng được phát hiện và tập trung chỉ đạo điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, có tác dụng cảnh tỉnh, răn đe đối với hành vi tham nhũng. Vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và người dân trên địa bàn tỉnh từng bước được

nâng cao, nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và người dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng lên, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong việc làm, hành động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

### **6.3. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế**

- Việc triển khai thực hiện công tác PCTN của một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát, rõ ràng, cụ thể gắn với yêu cầu nhiệm vụ của từng ngành, từng cấp, cơ quan, đơn vị.

- Việc phát hiện vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng qua hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác PCTN ở một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo đúng tiến độ, nội dung còn sơ sài.

- Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN chưa thường xuyên.

#### **b) Nguyên nhân**

- Nhận thức về nội dung thực hiện công tác PCTN của một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ.

- Việc tham mưu, đề xuất của các cơ quan chuyên môn thiếu chủ động, trình độ, năng lực một số cán bộ, công chức còn chưa đáp ứng yêu cầu.

- Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên nhiều lĩnh vực còn có sơ hở, dễ bị lợi dụng để vi phạm, tham nhũng.

- Công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính phục vụ còn chậm.

*(Có các Biểu tổng hợp về công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN Quý I năm 2022 gửi kèm theo).*

## **IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHÁC**

### **1. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

UBND tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo<sup>8</sup>.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện về công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh<sup>9</sup>; chỉ đạo các cấp, ngành tổ chức 04 lớp tập huấn tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng với 172 người tham gia.

## **2. Việc triển khai thực hiện định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra năm 2022**

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo triển khai kế hoạch thanh tra phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, có phương án điều hành linh hoạt công tác của ngành để ứng phó với đại dịch, đảm bảo thực hiện “mục tiêu kép” theo Nghị quyết của Chính phủ; chỉ đạo triển khai thực hiện thanh tra chuyên đề việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19<sup>10</sup>.

## **3. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ**

Tiếp tục triển khai thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ; chỉ đạo Tổ Công tác của tỉnh thường xuyên kiểm tra, rà soát, nắm bắt kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

Qua kiểm tra, rà soát, đối chiếu với các tiêu chí xác định vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày

<sup>8</sup> Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC đối với các quyết định hành chính về đất đai; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; Luật Thanh tra; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 20/CT-TTg về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Nghị quyết 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19

<sup>9</sup> Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 về việc Phê duyệt danh mục Thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022; Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 của Thanh tra tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 19/01/2022 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản số 218/UBND-NC ngày 21/01/2022 về việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong dịp Tết Nguyên Đán Nhâm Dần; Văn bản số 682/UBND-KTN ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, giải quyết vướng mắc trong việc thực hiện Quyết định thu hồi đất của Công ty cổ phần giống nông nghiệp Điện Biên.

<sup>10</sup> Văn bản số 183/UBND-NC ngày 19/01/2022 về việc triển khai thực hiện thanh tra chuyên đề việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19

20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, trên địa bàn tỉnh Điện Biên không có vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, đông người, phức tạp, kéo dài.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2022**

#### **1. Công tác thanh tra**

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thanh tra: Theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra; đôn đốc thực hiện các kiến nghị xử lý sau thanh tra của các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lực lượng đẩy nhanh tiến độ triển khai các cuộc thanh tra đã được phê duyệt; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và các kết luận thanh tra.

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của các cơ quan, đơn vị để xử lý các nội dung chồng chéo phát sinh trong hoạt động của các tổ chức thanh tra, đảm bảo hạn chế tối đa ảnh hưởng của hoạt động thanh tra đến việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của các đối tượng thanh tra, nhất là đối với doanh nghiệp theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của các Đoàn thanh tra, bảo đảm các đoàn hoàn thành đúng tiến độ và nội dung theo kế hoạch đề ra; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra. Phần đầu đôn đốc thực hiện đạt 80% các nội dung kiến nghị theo các kết luận thanh tra.

#### **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Tăng cường tổ chức triển khai phổ biến, tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và các văn bản chỉ đạo của các cấp cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh phù hợp với bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên, các chương trình công tác phối hợp với các ngành về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương phần đầu giải quyết đạt trên 85% đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đảm bảo các vụ khiếu kiện được giải quyết kịp thời ngay tại cơ sở từ khi phát sinh, hạn chế đơn gửi vượt cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cấp trong việc thực hiện pháp luật thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2022.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động nhằm phát huy vai trò tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục và đấu tranh để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường các biện pháp nhằm thu hồi triệt để các khoản tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện.

- Hoàn thành tổng hợp báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 gửi Thanh tra Chính phủ theo quy định; tiếp tục tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Trên đây là Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng Quý I/2022; nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Điện Biên gửi Thanh tra Chính phủ theo dõi, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, HDND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu VT, NC<sub>(LTT)</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thành Đô**









Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang				Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ				Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết					Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyên đơn
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết			Đang giải quyết	Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền							
											Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của tòa			Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn	Chuyên đơn	Đơn độc giải quyết				
MS	1=2+..+5	2	3	4	5	6 = 7+8	7	8	9	10=11+15+16+17=18+,,,22=23+26	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23=24+25	24	25	26 = 27+28+29	27	28	29	30			
Ban dân tộc																																	
UBND huyện Mường Chá	3				3	3		3	1	1							1	1								1	1						
UBND huyện Mường Nhé																																	
UBND huyện Mường Ảng	1				1	1		1	1	1	1		1								1			1	1								
UBND huyện Nậm Pồ																																	
UBND huyện Tuần Giáo																																	
UBND huyện Tủa Chùa	0																																
UBND huyện Điện Biên	3				3	3		3	2	2	2		2									2	2	2									
UBND huyện Điện Biên Đông																																	
UBND thành phố Điện Biên Phủ	11				11	11		11	8	8	8	3	5					5			3			8	8								
UBND thị xã Mường Lay																																	
<b>Tổng cộng</b>	31	0	0	0	31	31	0	31	18	18	15	7	8	0	0	0	3	8	0	0	7	3	13	13	0	5	5	0	0	0			



Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung							Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn								
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính					Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đăng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Chưa giải quyết, trong hạn	Đang giải quyết	Tố cáo tiếp		Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền									
													Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác							Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết	Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số		Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết					
Thanh tra tỉnh	1						1	1		1																												
Ban dân tộc																																						
UBND huyện Mùong Chà	2						2	2		2																												
UBND huyện Mùong Nhé	1				1		1		1	1	1									1	1							1			1							
UBND huyện Mùong Ảng																																						
UBND huyện Nậm Pồ																																						
UBND huyện Tuần Giáo																																						
UBND huyện Tủa Chùa	0																																					
UBND huyện Điện Biên	3				3		3		3	2	2	2		1	1						2				1	1		1			1							
UBND huyện Điện Biên Đông																																						
UBND thành phố Điện Biên Phủ	1				1		1		1																													
UBND thị xã Mùong Lay																																						
	20	0	0	0	2	14	4	20	0	20	10	10	8	2	2	2	2	0	1	0	1	5	5	0	0	2	2	0	8	0	8	0	8	0	0	0		

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH QUÝ I NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 81 /BC-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyên đơn		Đơn độc giải quyết
MS	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=13+...+16=17+...+19=20+21	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24
Văn phòng UBND tỉnh	56				10	40	6	56		56	31	31	5	22	1	3		29	2		31	27	4	5
Sở Thông tin và Truyền thông	2					2		2		2	2	2				2		2		1	1	1		
Sở Văn hóa, thể thao																								
Sở Y tế																								
Sở Giáo dục và Đào tạo	1					1		1		1	1	1					1				1	1		
Sở Khoa học và Công nghệ																								
Sở Tài nguyên và Môi trường	1					1		1		1	1	1		1				1		1				
Sở Ngoại vụ																								
Sở Nội vụ																								
Sở Công thương																								
Sở Giao thông vận tải	1					1		1		1	1	1				1	1			1				
Sở kế hoạch và đầu tư																								
Sở Lao động thương binh và Xã hội	2					2		2		2	2	2	1			1		2		2	2			
Sở Tài chính																								
Sở nông nghiệp và PTNT																								
Sở Tư pháp																								
Sở Xây dựng																								
Thanh tra tỉnh	6					6		6		6	2	2	1	1				2		2	2			
Ban dân tộc																								
UBND huyện Mường Chá	12				1	11		12		12	11	11	1	7		3	6	5		7	4	4		
UBND huyện Mường Nhé	6					6		6		6	6	6	1	1	1	3	4	2		3	3	2	1	
UBND huyện Mường Ảng	15					15		15		15	15	15		11		4	7	8		13	2	2		

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn kỳ trước chuyển sang			Đơn tiếp nhận đơn trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý			Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn khác	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tur pháp	Khác	Đã được giải quyết	Đang giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
																					Tổng số	Chuyển đơn		Đơn độc giải quyết
UBND huyện Nậm Pồ	25				25		25		25	25	25		3	3	19			25	8	17	17			
UBND huyện Tuần Giáo	43		17		26		43	17	26	26	26		24		2	18	8		21	5	5			
UBND huyện Tủa Chùa	11				11		11		11	11	11	1	4		6		11		5	6	6			
UBND huyện Điện Biên	43				43		43		43	36	36		36					36	30	6	6			
UBND huyện Điện Biên Đông	37				37		37		37	31	31	3	21	3	4	26	5		28	3	3			
UBND thành phố Điện Biên Phủ	146				146		146		146	120	120	18	95	3	4	59	61		97	23	23			
UBND thị xã Mường Lay	3				3		3		3	3	3		3			3			3					
<b>Tổng cộng</b>	<b>410</b>	<b>0</b>	<b>17</b>	<b>0</b>	<b>11</b>	<b>376</b>	<b>6</b>	<b>410</b>	<b>17</b>	<b>393</b>	<b>324</b>	<b>324</b>	<b>31</b>	<b>229</b>	<b>11</b>	<b>52</b>	<b>125</b>	<b>130</b>	<b>69</b>	<b>218</b>	<b>106</b>	<b>101</b>	<b>5</b>	<b>5</b>



Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết														Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)							
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết				
					Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
									Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )														
UBND huyện Mường Chà	0		0	0																						
UBND huyện Mường Nhé	0		0	0																						
UBND huyện Mường Ảng	2	1	1	2	1														1					1		
UBND huyện Năm Pồ	0		0	0																						
UBND huyện Tuần Giáo	1	1	0	1																						
UBND huyện Tủa Chùa	0		0	0																						
UBND huyện Điện Biên	2		2	2		1																				
UBND huyện Điện Biên Đông	0		0	0																						
UBND thành phố Điện Biên Phủ	17	9	8	17	6	3													3	1	2				6	
UBND thị xã Mường Lay	0		0	0																						
<b>Tổng cộng</b>	25	12	13	25	8	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	3	2	0	0	7	0	

















5	M Ấng	2	1	1	2	0	1	7	7.297	0	7.297	0	0	0	0	0	0	0	0
6	ĐB Đông	1	1	0	1	0	1	1	35	0	35	0			1	2			
7	T Giáo	2	1	1	2	0	1	1	17.03	0	17.03	0	0.00	0	0	3	0	0	0
8	TX M Lay																		
9	M Nhé	1		1	1			5											
10	N Pò	2	1	1	2	0	1	7	5.70	0	5.70								
<b>Tổng số</b>		<b>20</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>15</b>	<b>5</b>	<b>10</b>	<b>49</b>	<b>209.01</b>	<b>0.00</b>	<b>195.81</b>	<b>0.00</b>	<b>13.20</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>14</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>







## TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 81 /BC-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

Biểu số: 04/TTr

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m<sup>2</sup>)

Stt	Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ				Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)	
		Tổng số	Phân loại					Tiền và tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			
			Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch					Đột xuất	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức	Cá nhân	Vụ		Đối tượng
	Ms	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
<b>I</b>	<b>T tra Tỉnh</b>																		
<b>II</b>	<b>Sở, ngành</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	LĐT&XH																		
<b>III</b>	<b>Huyện</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>11</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>41</b>	<b>201.71</b>	<b>0</b>	<b>188.51</b>	<b>0</b>	<b>13.20</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>14</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	TPĐBP																		
2	Đbien	2	1	1	1	1		2	98.78		98.78					4			
3	Mcha	2	1	1	2	0	1	10	41.72	0	28.52	0	13.20	0	2	5	0	0	0
4	Tua Chùa	2	1	1	2	0	1	10	3.93		3.93								
5	M Ảng	1		1	1			5	0		0.00								
6	ĐB Đông	1	1	0	1	0	1	1	35	0	35	0			1	2			
7	T Giáo	1	1	0	1	0	1	1	17.03	0	17.03	0	0	0	0	3	0	0	0

8	TX M Lay																		
9	M Nhé	1		1	1			5											
10	N Pò	2	1	1	2	0	1	7	5.70	0	5.70								
<b>Tổng số</b>		<b>12</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>11</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>41</b>	<b>201.71</b>	<b>0</b>	<b>188.51</b>	<b>0</b>	<b>13.20</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>44</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

44  
**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI NĂM QUÝ I 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 81/BC-UBND ngày 04/14/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

**Biểu số: 05/TTr**

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m<sup>2</sup>)

Stt	Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ					Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý								
		Tổng số	Phân loại						Tiền và tài sản quy thành tiền	Đất (m <sup>2</sup> )	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều		Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
			Triển khai từ kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Theo Kế hoạch	Đột xuất					Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
	Ms	1=2+3 =4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18
<b>I</b>	<b>T tra tỉnh</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>											
<b>II</b>	<b>Sở, ngành</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Sở Tài N & MT																		
<b>III</b>	<b>Huyện</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Tuần giáo	1		1	1			1											
2	Tòa chùa																		
3	Thành phố ĐBPừ	1	1			1	1	1											
4	H. Điện Biên															2			
	<b>Tổng số</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>





47  
**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT QUA THANH TRA, KIỂM TRA  
 CHUYÊN NGÀNH QUÝ I NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 81 /BC-UBND ngày 04 /4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

**Biểu số 07.TTr**

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú	
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác						
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		
	MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13		14
1	Sở LĐ-TB&XH															
2	Sở GD-ĐT															
3	Sở Y tế						10		10							
5	Sở VH.TT&DL															
6	Sở Tài N & MT															
7	Sở NN&PTNT															
8	Sở CôngThương						322.7	0	322.7							
9	Sở Tài Chính															
10	Sở KH&ĐT															
11	Sở Xây dựng															
12	Sở KH&CN															
13	Sở Tư Pháp															
14	Sở Nội Vụ															
15	Sở GTVT	0	0	0	0	0	294	200.78	93	8	2	6	0	0	0	
16	Ban dân Tộc															
<b>Tổng</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>626.56</b>	<b>200.78</b>	<b>425.78</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	





14	Sở Nội Vụ																	
15	Sở GTVT	2																
16	Ban dân Tộc				2	86												
<b>III</b>	<b>Huyện</b>	24	0	1	2	86	1	1	1	0	0	0	0	2	0	3	0	0
1	TPĐBP																	
2	Đbien																	
3	Mcha	2																
4	Tua Chùa	2																
5	M Ấng				2	86												
6	ĐB Đông																	
7	T Giáo	8	0	1	0	0	0	0	0	0	0							
8	TX M Lay	8					1	1	1									
9	M Nhé	4												2		3		
10	N Pồ																	
<b>Tổng số</b>		<b>49</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>172</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ I NĂM  
2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 81 /BC-UBND ngày 04 /4/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	61
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	1
<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>			
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	4
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	536
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>			
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	74
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	17
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0

	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	37
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1770
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	688
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	3078
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>			
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**  
(Kèm theo Báo cáo số: 81 /BC-UBND, ngày 04 /9/2022 của UBND tỉnh Điện Biên)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Lò Văn Thắm và đồng phạm	Ủy ban nhân dân xã Tòa Thành, huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên	Tòa án nhân dân huyện Tòa Chùa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ năm 2015 đến năm 2017, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bị cáo Lò Văn Thắm, Sùng A Páo, Mùa A Sang lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội để chiếm đoạt với tổng số tiền là 267.539.000</li> <li>- Áp dụng Điều 353/BLHS 2015 tuyên phạt bị cáo Lò Văn Thắm 05 năm tù; bị cáo Sùng A Páo 01 năm 02 tháng 20 ngày tù về tội tham ô tài sản.</li> <li>- Áp dụng Điều 360BLHS 2015 tuyên phạt bị cáo Mùa A Sang 02 năm tù về tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.</li> </ul>	
2	Nguyễn Trọng Thanh và đồng phạm	Trường PTDTBT tiểu học Sư Lư	Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2019 đến tháng 07/2021, Nguyễn Trọng Thanh và Lò Văn Thanh đã lợi dụng chức vụ quyền hạn lập khống chứng từ chi và chiếm đoạt tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 và hỗ trợ chi phí học tập kỳ I năm học 2018-2019 với tổng số tiền là 96.564.000 đồng</li> <li>- Áp dụng Khoản 2,5 Điều 353 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trọng Thanh và Lò Văn Thanh mỗi bị cáo 02 năm tù về tội Tham ô tài sản.</li> </ul>	

3	Nguyễn Thị Khương	Trung tâm quản lý đất đai Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	Công an thành phố Điện Biên Phủ	<p>- Ngày 06/11/2021, cán bộ công nhân thuộc Công ty Cổ phần chế biến nông sản Điện Biên tổ giác Nguyễn Thị Khương, sinh năm 1965 - Cán bộ thuộc Trung tâm quản lý đất đai Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt số tiền 1.850.400.000 đồng được trích từ số tiền bồi thường hỗ trợ các cá nhân thuộc Công ty Cổ phần chế biến nông sản Điện Biên có đất được giao khoán bị thu hồi.</p> <p>'- Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Điện Biên Phủ ra quyết định khởi tố vụ án số 182 và quyết định khởi tố bị can số 211 đối với Nguyễn Thị Khương về tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 355 BLHS.</p> <p>'- Ngày 04/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Điện Biên Phủ ra quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên để giải quyết theo thẩm quyền.</p> <p>- Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 355 BLHS, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Điện Biên Phủ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị</p>	
---	-------------------	-------------------------------------------------------------------	---------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--